

Số: 64/KH-UBND

Nam Trực, ngày 26 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 43-KL/TU ngày 22/8/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/7/2012 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh trên địa bàn huyện Nam Trực

Triển khai Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kết luận số 43-KL/TU ngày 22/8/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/7/2012 của BCH Đảng bộ tỉnh (*viết ngắn là Kết luận số 43-KL/TU, Nghị quyết số 17-NQ/TU, Kế hoạch số 95/KH-UBND*), UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận số 43-KL/TU cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nghiêm và hiệu quả Kết luận số 43-KL/TU trên địa bàn huyện Nam Trực.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý kiên quyết, dứt điểm các vụ việc vi phạm còn tồn tại trước ngày ban hành Nghị quyết số 17-NQ/TU. Không để phát sinh các vụ việc vi phạm đất đai mới.

- Thực hiện đúng trách nhiệm của các ngành, cấp huyện, cấp xã, cơ sở thôn đội trong quản lý đất đai. Khắc phục tình trạng buông lỏng công tác quản lý nhà nước về đất đai; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong quản lý và sử dụng đất đai, quản lý chặt chẽ tài nguyên đất trên địa bàn huyện, sử dụng đúng quy hoạch, kế hoạch; đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục quán triệt đầy đủ, sâu rộng Nghị quyết số 17-NQ/TU, Kết luận số 43-KL/TU, Kế hoạch số 95/KH-UBND; Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 01/9/2011 của BCH Đảng bộ huyện về việc chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý sử dụng đất đai trên địa bàn huyện đến các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp nhân dân để thấy rõ vai trò quan trọng và sự cần thiết tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện.

- Việc xây dựng, thực hiện các giải pháp phải đồng bộ, quyết liệt ở tất cả các ngành, các xã, thị trấn trong toàn huyện, có kế hoạch, lộ trình cụ thể, xác định những giải pháp cần thiết thực hiện trước mắt và các giải pháp lâu dài, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của huyện.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, tập thể và cá nhân trong công tác quản lý đất đai theo đúng Kết luận số 43-KL/TU; Quyết định số 175-QĐ/HU của Ban Thường vụ huyện ủy Nam Trực.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

A. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 43-KL/TU

- Các cơ quan, ban ngành, UBND các xã, thị trấn tổ chức quán triệt tuyên truyền tới mọi đơn vị trực thuộc, cơ sở thôn xóm, cán bộ đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nội dung kết luận số 43-KL/TU. Việc tuyên truyền phổ biến kết luận gắn liền với phổ biến các quy định của pháp luật trong quản lý đất đai; Nghị quyết số 17-NQ/TU; Nghị quyết số 06-NQ/HU của Huyện ủy Nam Trực; Quyết định số 175-QĐ/HU của Ban Thường vụ huyện ủy Nam Trực.

- Quá trình triển khai, quán triệt kết luận cần phải làm rõ vai trò trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách, việc xử lý đối với tập thể và cá nhân khi để xảy ra vi phạm pháp luật về đất đai như trong Kết luận đã nêu.

- Phối hợp và phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật về đất đai, vai trò phân biệt xã hội đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng đất đai.

B. Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai

1. Về công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

- Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của huyện đến năm 2020 đã được Sở Tài nguyên Môi trường thẩm định. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt, các cơ quan phối hợp với các xã, thị trấn tổ chức công khai quy hoạch. Nội dung, hình thức công khai theo đúng hướng dẫn của Sở Tài nguyên và MT.

- Tổ chức thực hiện đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện trên địa bàn các xã, thị trấn và các đối tượng sử dụng đất theo quy định; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các đối tượng sử dụng đất sai mục đích theo đúng quy định của pháp luật, Nghị quyết 17-NQ/TU, Kết luận số 43-KL/TU.

- Việc lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm, thực hiện theo đúng quy định, sự chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn về chuyên môn của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và cấp GCN QSD đất

- Về cơ sở dữ liệu đất đai: Thực hiện việc chỉnh lý bản đồ địa chính nơi đã được đo đạc chính quy hoặc bản đồ có tọa độ đã được số hóa. Cơ sở dữ liệu đất đai được xây dựng đến đâu phải đưa vào sử dụng đến đó, bảo đảm quản lý, vận

hành ổn định, khai thác, sử dụng có hiệu quả và thực hiện cập nhật, chỉnh lý biến động thường xuyên, được kết nối thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp huyện.

Thực hiện xây dựng và hoàn thiện hệ thống thông tin đất đai và hệ thống hồ sơ địa chính theo hướng hiện đại, phục vụ đa mục tiêu, chuyển dần các hoạt động đăng ký, giao dịch trong lĩnh vực đất đai sang giao dịch điện tử, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính, bảo đảm phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp.

- Phòng TNMT, các xã, thị trấn kiểm tra rà soát lại toàn bộ hệ thống tài liệu, hồ sơ địa chính phục vụ công tác quản lý đất đai, nếu thiếu, cũ rách không khai thác được lập tờ trình đề huyện trình sở TNMT cho in ấn bổ sung kịp thời.

- Về cấp GCN QSD đất:

+ Đối với công tác cấp GCN QSD đất ở lần đầu: Giao UBND các xã, thị trấn rà soát, phân loại các trường hợp sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân chưa được cấp GCN QSD đất, lập phương án và cấp GCN QSD đất cho các trường hợp đủ điều kiện; thông báo công khai danh sách, lý do các trường hợp không đủ điều kiện cấp GCN QSD đất lần đầu tới chủ sử dụng đất và cộng đồng dân cư được biết. Đồng thời chỉ đạo việc thực hiện lập phương án xử lý theo hướng dẫn số 42 và 1456 của Sở TNMT.

+ Đối với công tác cấp GCN QSD đất sau dồn điền, đổi thửa yêu cầu UBND các xã, thị trấn phối hợp với đơn vị tư vấn đẩy mạnh tiến độ hoàn thiện hồ sơ và cấp GCN QSD đất phần đầu hoàn thành cơ bản trong năm 2019.

+ Đối với cơ sở tín ngưỡng: Yêu cầu UBND các xã, thị trấn rà soát, xác định rõ diện tích đang sử dụng để hướng dẫn cơ sở hoàn thiện hồ sơ trình UBND huyện ra quyết định cấp GCN QSD đất, thời gian hoàn thành cơ bản trong năm 2020.

+ Đối với các cơ quan, tổ chức: Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đang sử dụng đất làm việc cụ thể với UBND huyện, Sở Tài nguyên và MT để được hướng dẫn trình tự, thủ tục về cấp GCN QSD đất; hoàn thiện hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định. Hoàn thành việc cấp GCN QSD đất cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong năm 2019 đối với các trường hợp đủ điều kiện. Đối với đơn vị không đủ điều kiện cấp GCN QSD đất, phối hợp với Sở Tài nguyên và MT lập danh sách thông báo công khai; lập phương án xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với các cơ sở tôn giáo: phối hợp với Sở Tài nguyên và MT và các sở, ngành có liên quan rà soát, phân loại, hướng dẫn, tuyên truyền, vận động các cơ sở tôn giáo phối hợp thực hiện trong việc hoàn thiện hồ sơ để cấp GCN QSD đất, phần đầu hoàn thành cơ bản trong năm 2020 đối với các trường hợp đủ điều kiện.

+ Việc quản lý, tổ chức trao GCN QSD đất cho hộ gia đình, cá nhân, các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phải theo đúng quy định của pháp luật, không để tình trạng trao chậm hoặc thất lạc GCN QSD đất.

3. Công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cải cách thủ tục hành chính liên quan đến đất đai

- Công khai rộng rãi quy trình, thủ tục liên quan đến thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong các giao dịch.

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc rà soát và lập hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất (trong đó có cả đất nông nghiệp nằm xen kẹt trong hoặc liền kề các khu dân cư mà hiện nay không canh tác được) đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định, theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy hoạch chi tiết xây dựng (theo quy định) được duyệt, ưu tiên cho các công trình trọng điểm, các công trình phát triển cơ sở hạ tầng xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn. Rà soát, tổng hợp các trường hợp còn tồn tại, vướng mắc và đề xuất phương án giải quyết trình UBND tỉnh và sở TNMT.

4. Thực hiện tốt công tác bồi thường GPMB các dự án đầu tư

- Căn cứ các chế độ chính sách bồi thường, hỗ trợ GPMB và tái định cư để thực hiện trình tự thủ tục thông báo, hướng dẫn các hộ kê khai, đo đạc, khảo sát, lập hồ sơ thu hồi đất và lập phương án GPMB đảm bảo quyền lợi của người có đất bị thu hồi theo đúng chế độ chính sách quy định và đảm bảo tiến độ GPMB các dự án đầu tư trên địa bàn phục vụ lợi ích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Rà soát những tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB và tái định cư trên địa bàn, báo cáo Thường trực, Ban thường vụ Huyện ủy để lãnh đạo, chỉ đạo huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động giải thích tạo sự đồng thuận của nhân dân, khuyến khích và động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác GPMB nhất là những hộ hiến đất để xây dựng công trình đường giao thông và công trình phúc lợi công cộng; phát hiện, kiểm tra, xử lý kịp thời tập thể, cá nhân có vi phạm trong công tác GPMB.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp có liên quan đến đất đai

- Thanh tra huyện, phòng TNMT, các ngành tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch hàng năm về công tác thanh tra, kiểm tra việc sử dụng đất của các cơ sở sản xuất kinh doanh của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn.

- Ban quản lý các cụm công nghiệp, các tổ chức được giao quản lý hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện thường xuyên kiểm tra và lập hồ sơ xử lý các sai phạm về đất đai và kiến nghị các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác tiếp công dân và tập trung giải quyết cơ bản các vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai còn tồn đọng; hạn chế tới mức thấp nhất các vụ việc khiếu nại mới. Việc giải quyết phải theo đúng quy định của Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2011 và Luật tiếp công dân, giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở từ khi vụ việc mới phát sinh.

C- Công tác ngăn chặn và xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai

1. Giải pháp ngăn chặn các vi phạm mới

- UBND các xã, thị trấn và các phòng ban chuyên môn phải thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, chất lượng các nội dung quản lý nhà nước về đất đai theo quy định tại điều 22 Luật đất đai năm 2013; chú trọng việc quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý việc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; việc đăng ký đất đai, lập và quản lý hồ sơ địa chính, cấp GCN QSD đất; quản lý, giám sát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm; phổ biến giáo dục pháp luật về đất đai; quản lý hoạt động dịch vụ về đất đai; cải cách thủ tục hành chính tạo môi trường thuận lợi nhất cho các hoạt động giao dịch của doanh nghiệp, người dân.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai sâu rộng quan điểm, nhiệm vụ giải pháp trong Nghị quyết 17-NQ/TU của Tỉnh ủy. Phát huy vai trò của các ngành, các cấp chính quyền, MTTQ và các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền, phổ biến Luật đất đai năm 2013, các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Phát huy vai trò phản biện của MTTQ, các đoàn thể; sự giám sát của cộng đồng dân cư đối với các nhiệm vụ quản lý đất đai. Tạo điều kiện và khuyến khích người dân phát hiện và tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai.

- Chủ tịch UBND xã, thị trấn có trách nhiệm trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai theo quy định tại Điều 208 Luật đất đai năm 2013. Xử lý dứt điểm các vi phạm pháp luật về đất đai tại cơ sở ngay từ khi mới phát hiện.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai. Gắn trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong quản lý, sử dụng đất đai. Đảm bảo việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quản lý, sử dụng đất được thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Đẩy nhanh tiến độ cấp GCN QSD đất. Làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Luật đất đai năm 2013, trên cơ

sở các kết luận thanh tra, kiểm tra về các vụ việc vi phạm pháp luật đất đai theo quy định, công bố công khai danh sách tập thể, cá nhân có vi phạm.

2. Rà soát, phân loại, lập phương án xử lý trường hợp vi phạm pháp luật đất đai còn tồn đọng đến thời điểm ban hành Kết luận 43

Tập trung xử lý các trường hợp sử dụng đất không hợp pháp theo Hướng dẫn số 42, 1456 của Sở TNMT.

* Đối với các hộ đủ điều kiện hợp pháp hóa:

- Đối với các trường hợp đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, tiến hành hoàn thiện hồ sơ, cấp GCN QSD đất, đến đâu dứt điểm đến đó.

- Đối với các trường hợp đã ban hành quyết định phê duyệt phương án, nhưng hộ sử dụng đất chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính, tập trung đôn đốc thu, đồng thời lập biên bản giữ nguyên hiện trạng cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính. Nếu cố tình xây dựng thì xử lý như đối với hộ tái phạm.

- Đối với các trường hợp đã hoàn thành việc đo đạc, lập xong phương án xử lý, tổ chức ngay việc xét duyệt phương án và phê duyệt phương án để tổ chức thực hiện. Trước khi xét duyệt, lập biên bản giữ nguyên hiện trạng kèm theo bản cam kết hoàn thành nghĩa vụ tài chính khi phương án đã được phê duyệt.

- Đối với các trường hợp đã lập xong biểu thống kê, tiến hành đo đạc, phân loại nguồn gốc, lập phương án, tổ chức xét duyệt theo quy trình.

- Đối với các trường hợp chưa lập xong biểu thống kê: Rà soát, phân loại, lập biểu thống kê xong trong năm 2019 và xây dựng xong phương án xong trước 30/6/2020 và phấn đấu phê duyệt, thực hiện phương án trong năm 2020.

* Đối với các trường hợp không đủ điều kiện hợp pháp hóa:

- Các trường hợp vi phạm công trình, hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi, đê điều,... thuộc diện phải tháo dỡ, thì tiến hành tháo dỡ ngay theo yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành.

- Các trường hợp còn lại lập biên bản giữ nguyên hiện trạng, kèm theo bản cam kết tháo dỡ khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Nếu hộ nào cố tình xây dựng mới, coi nới, mở rộng vi phạm thì thực hiện xử lý, tháo dỡ ngay như trường hợp tái phạm.

* Đối với vi phạm của hộ gia đình, cá nhân sau thời điểm Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/7/2012 của BCH Đảng bộ tỉnh:

- Hoàn thành việc tháo dỡ, trả lại mặt bằng như trước khi vi phạm, phấn đấu xong trong năm 2019.

- Trường hợp cá biệt yêu cầu giữ nguyên hiện trạng, phải có báo cáo giải trình cụ thể, được sự chấp thuận của cơ quan chuyên môn và cấp có thẩm quyền.

- Các trường hợp phát sinh mới nếu có, tiến hành xử lý, tháo dỡ kịp thời. Đồng thời gắn với kiểm điểm trách nhiệm của tổ chức và cá nhân có liên quan theo đúng tinh thần của Kết luận số 43-KL/TU.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện toàn diện chức năng quản lý nhà nước về đất đai và cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 43-KL/TU và Kế hoạch thực hiện kết luận của UBND huyện đến UBND các xã, thị trấn, các phòng ban có liên quan, xong trong tháng 11/2018.

- Tham mưu, đề xuất và chịu trách nhiệm về phương án xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện.

- Trước mắt tập trung tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo xử lý kiên quyết, dứt điểm các vụ việc vi phạm phát sinh sau Nghị quyết 17-NQ/TU chưa giải quyết xong. Tham mưu chỉ đạo rà soát các tổ chức sử dụng đất chưa đảm bảo thủ tục trình phương án công nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu chỉ đạo các xã, thị trấn rà soát đất nông nghiệp nằm xen kẽ trong khu dân cư hoặc liền kề khu dân cư mà hiện nay không canh tác được, khả năng cải tạo khó khăn đề xuất phương án xử lý trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ động tham mưu cho UBND huyện lập kế hoạch kiểm tra việc sử dụng đất của các đơn vị trên địa bàn có dấu hiệu sử dụng sai mục đích, chú trọng các trường hợp thuộc thẩm quyền cho thuê đất của UBND huyện.

- Đôn đốc các xã, thị trấn lập hồ sơ cấp GCN QSD đất lần đầu cho các trường hợp đủ điều kiện còn tồn sót.

- Chi bộ, tập thể lãnh đạo phòng thống nhất phân công giao nhiệm vụ cụ thể địa bàn phụ trách đối với các đồng chí lãnh đạo, cán bộ phòng TNMT. Tranh thủ sự hướng dẫn, giúp đỡ của sở TNMT về chuyên môn, nghiệp vụ, các bước tiến hành theo trình tự thủ tục quy định nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, chất lượng tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên lĩnh vực đất đai.

- Tham mưu cho UBND huyện kiểm tra, rà soát siết chặt việc quản lý quỹ đất công tại các xã, thị trấn. Kịp thời phát hiện báo cáo những khó khăn, bất cập để UBND huyện có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Theo dõi, đôn đốc UBND xã, thị trấn thực hiện, tổng hợp báo cáo tình hình vi phạm và kết quả xử lý hàng tháng, quý, 6 tháng và cuối năm.

2. Thanh tra huyện

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm và đột xuất theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, các xã, thị trấn tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đã được phê duyệt.

- Từ kết quả thanh tra, nếu có dấu hiệu vi phạm pháp luật tham mưu cho UBND huyện quyết định chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra có thẩm quyền để xử lý theo đúng quy định.

3. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, các xã, thị trấn kiểm tra lập hồ sơ các vi phạm về đất đai liên quan đến đê điều, công trình thủy lợi. Lập và trình phương án xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, các xã, thị trấn thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi, tổ chức thực hiện tốt chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Hạt quản lý đê, Công ty QLKTCTTL Nam Ninh thường xuyên kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm công trình phát sinh.

4. Phòng Công thương

- Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các xã, thị trấn điều chỉnh kịp thời quy hoạch nông thôn mới phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

- Chủ trì phối hợp với các ngành, các xã, thị trấn quản lý hành lang giao thông đường bộ trên địa bàn huyện; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm phát sinh.

- Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo thực hiện tốt việc cấp phép xây dựng cho các công trình, dự án thuộc đối tượng phải cấp phép, nhất là công trình dân sinh tại thị trấn Nam Giang.

- Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo hoàn thiện bổ sung chỉ giới hành lang bảo vệ công trình giao thông do huyện quản lý để ngăn ngừa việc lấn chiếm vi phạm của người dân ở gần bên đường.

5. Công an huyện

- Chủ động chỉ đạo công an các xã, thị trấn tăng cường nắm bắt tình hình vi phạm pháp luật về đất đai trên địa bàn. Kịp thời báo cáo, tham mưu xử lý cho UBND huyện.

- Kịp thời bố trí lực lượng bảo vệ trong quá trình xử lý vi phạm đất đai khi được UBND huyện yêu cầu, các đơn vị đề nghị.

- Chủ động tham gia đấu tranh phân hóa các đối tượng vi phạm, xúi giục vi phạm góp phần ổn định tình hình trên địa bàn.

6. Phòng Tài chính – kế hoạch, Chi cục thuế

- Thông qua công tác kiểm tra kiểm soát thu chi việc cho thuê đất, mua bán chuyển nhượng, kịp thời phát hiện những vi phạm pháp luật trong hoạt động tài chính liên quan đến đất đai, tham mưu UBND huyện giải pháp xử lý kịp thời.

- Tham gia thẩm định phương án về tài chính khi xử lý các trường hợp sử dụng đất không hợp pháp theo hướng dẫn 42, 1456 của sở TNMT.

- Phòng TC-KH giúp UBND huyện kiểm soát nguồn thu tiền sử dụng đất 10% phục vụ cho công tác quản lý đất đai tại các xã, thị trấn.

7. Phòng Tư pháp

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến

giáo dục pháp luật trên lĩnh vực đất đai góp phần nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng và quản lý đất đai, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức và cá nhân sử dụng đất tiếp cận hiểu rõ quy định của pháp luật về quản lý đất đai.

- Phối hợp với các phòng chức năng hướng dẫn thủ tục đối với các xã, thị trấn khi giải quyết xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Giúp UBND huyện kiểm tra, thẩm định các văn bản trong việc xử lý vi phạm hành chính về đất đai, cưỡng chế xử lý vi phạm hành chính, cưỡng chế tháo dỡ công trình vi phạm pháp luật về đất đai.

8. Đài phát thanh huyện

- Chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành, các địa phương thực hiện các nội dung tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đất đai.

- Xây dựng kế hoạch chương trình cụ thể, tăng thời lượng phát sóng phổ biến quy định pháp luật về đất đai, Nghị quyết số 17-NQ/TU và Kết luận số 43-KL/TU của Tỉnh ủy.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, thị trấn tuyên truyền trực quan khi phải cưỡng chế vi phạm đất đai, thông qua đó có tác dụng phòng ngừa chống tái vi phạm và làm giảm thiểu.

- Chỉ đạo truyền thanh xã, thị trấn tổ chức tiếp phát chương trình của Đài phát thanh huyện có nội dung công tác quản lý nhà nước về đất đai.

9. Phòng Nội vụ

- Nếu có cán bộ, công chức vi phạm về quản lý đất đai đến mức phải xử lý kỷ luật, khẩn trương tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện để xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng TNMT, UBND các xã, thị trấn trong việc nhận xét đánh giá công chức Địa chính hàng năm. Làm rõ ý thức trách nhiệm, năng lực chuyên môn đối với công chức địa chính, người có trách nhiệm liên quan nơi để xảy ra vi phạm pháp luật đất đai.

10. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

- Thường xuyên, chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc chỉnh lý hồ sơ địa chính khi có biến động, làm cơ sở để quản lý đất đai.

- Kịp thời thực hiện chỉnh lý biến động trang tư GCN QSD đất khi thực hiện thu hồi đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, cấp GCN QSD đất sau dồn điền đổi thửa.

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp GCNQSD đất lần đầu của hộ gia đình cá nhân, thẩm tra xác nhận điều kiện và luân chuyển về phòng TNMT.

- Khi có khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai hoặc khi xảy ra vi phạm pháp luật về đất đai, khẩn trương cung cấp tài liệu bản đồ, trích lục, sao chuyển đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan giải quyết.

11. Văn phòng Huyện ủy – HĐND – UBND huyện

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này; định kỳ quý, năm tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND huyện.

12. Đề nghị

- UBND huyện đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên được phân công theo miền, theo xã quan tâm chỉ đạo và đôn đốc các địa phương thực hiện Kết luận số 43-KL/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 95/KH- UBND của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND huyện.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ với các cấp các ngành làm tốt công tác giám sát việc thực hiện Nghị quyết và tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt kết luận số 43-KL/TU của BCH Đảng bộ tỉnh và kế hoạch của huyện.

13. UBND các xã, thị trấn

- Thực hiện nghiêm các quy định về đất đai trên địa bàn.

- Căn cứ tình hình thực tiễn và kế hoạch của UBND huyện để xây dựng kế hoạch cụ thể tại địa phương, triển khai kế hoạch trước ngày 15/12/2018.

- Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và lập hồ sơ, xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật đất đai trên địa bàn, kể cả các tổ chức và doanh nghiệp sử dụng đất.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ quỹ đất công ích thông qua việc ký hợp đồng khoán thầu với các hộ gia đình theo đúng quy định của pháp luật.

- Phát hiện và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các vi phạm công trình thủy lợi, công trình đê điều, công trình giao thông trên địa bàn.

- Chủ động rà soát, phân loại đất nông nghiệp nằm xen kẹt trong các khu dân cư hoặc liền kề khu dân cư, các công trình xây dựng (nhà trẻ, nhà kho, sân phơi,...) nay không còn sử dụng, đề xuất phương án quy hoạch trình UBND huyện để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện xử lý vi phạm hàng tuần, hàng tháng về UBND huyện (qua phòng TN&MT).

Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: *sh*

- UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và MT; (để báo cáo)
- TT Huyện ủy;
- CT, PCT UBND huyện;
- UB MTTQ và các đoàn thể;
- Các phòng, ban, ngành;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Thanh Hà